

**Thành phố :**

Ở thành phố Hà-nội và Hải-phòng sẽ tổ chức Sở Cứu tế xã hội.

Sở Cứu tế xã hội Hà-nội gồm có :

- 1 cán bộ phụ trách chung,
- 6 cán bộ nghiên cứu theo dõi kiểm tra,
- 1 văn thư đánh máy,
- 1 kế toán, cấp phát và thống kê,
- 1 thủ quỹ và vật liệu.

Sở Cứu tế xã hội Hải-phòng gồm có :

- 1 cán bộ phụ trách chung,
- 5 cán bộ nghiên cứu kiểm tra,
- 3 nhân viên hành chính quản trị.

Ở thành phố Nam-dịnh, bộ phận cứu tế xã hội nằm trong Văn phòng Ủy ban hành chính, có 3 cán bộ chuyên trách.

**Cấp tỉnh :**

Ở các tỉnh sẽ tổ chức một bộ phận chuyên trách về công tác cứu tế xã hội trong Văn phòng Ủy ban hành chính có 2 cán bộ.

Bộ phận này đặt ở những tỉnh như sau :

*Khu 3 :* Hà-dông, Sơn-tây, Ninh-bình, Hòa-bình, Hà-nam, Nam-dịnh.

*Khu 4 :* Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-lĩnh, Quảng-bình và khu vực Vĩnh-lĩnh.

*Khu Tả ngạn :* Hải-dương, Kiến-an, Hưng-yên, Thái-bình.

*Liên khu Việt-Bắc :* Bắc-giang, Bắc-ninh, Cao-bằng, Lạng-son, Hải-ninh, Thái-nguyên, Tuyên-quang, Hà-giang, Vĩnh-phước, Lào-cai, Phú-thọ, Bắc-cạn, Yên-bái.

**TỔ CHỨC TRẠI**

Ở các thành phố và tỉnh được tổ chức các trại. Để tiện việc nuôi dưỡng, giáo dục, cải tạo trại viên, sẽ chia ra từng loại. Cứ mỗi loại 50 người trở lên thì tổ chức trại.

Trường hợp nơi nào dưới 50 trại viên thì Khu sẽ đề nghị tổ chức trại liên tỉnh do Khu lãnh đạo. Tiêu chuẩn chọn cán bộ trại, cứ 100 trại viên được tuyển 2 cán bộ chuyên trách trại.

Về cấp dưỡng thì chỉ những trại thiếu nhi mới được sử dụng cấp dưỡng, cứ 40 em trở lên thì tuyển một cấp dưỡng.

Các trại người lớn thì vận dụng trại viên tự nấu ăn, nhưng được tuyển một quản lý việc ăn uống.

Nhận được thông tư này, các khu, tỉnh, thành phố, tổ chức sắp xếp bộ máy cứu tế xã hội, nghiên cứu nắm tình hình toàn bộ công tác cứu tế xã hội

tại các địa phương, có điểm gì cần bổ sung thêm trong việc thực hiện công tác thì đề nghị về Bộ Cứu tế xã hội giải quyết.

Trong việc tuyển người, chú ý đến số anh em đã ở trong biên chế như cán bộ miền Nam, bộ đội phục viên hoặc cán bộ phụ động hiện đã ở trong các ngành, điều chỉnh nơi thừa sang nơi thiếu.

Về con số biên chế trên cho các khu, tỉnh, thành phố, các Ủy ban hành chính địa phương sẽ căn cứ vào nhu cầu công tác mà tuyển cho đủ số người. Trường hợp muốn xin thêm biên chế phải có đề nghị cụ thể đề Liên Bộ giải quyết.

Hà-nội, ngày 10 tháng 5 năm 1956

K/T Bộ trưởng	Bộ trưởng	Bộ trưởng
Bộ Tài chính	Bộ Nội vụ	Bộ Cứu tế xã hội
Thủ trưởng	PHAN-KẾ-TOẠI	NGUYỄN-XIÊN
TRINH-VĂN-BÍNH		

**BỘ CỨU TẾ XÃ HỘI**

**NGHỊ ĐỊNH số 08-CT ngày 15-3-1956**  
tạm thời quy định nhiệm vụ và tổ chức các Phòng thuộc Văn phòng Bộ Cứu tế xã hội.

**BỘ TRƯỞNG BỘ CỨU TẾ XÃ HỘI**

Chiều quyết nghị Hội đồng Chính phủ được Quốc hội khóa V thông qua thành lập Bộ Cứu tế xã hội ;

Chiều công văn của Thủ tướng Phủ số 665 ra ngày 2-3-1956 và số 807 ra ngày 6-3-1956 về việc giao cho các Bộ cùng Bộ Nội vụ nghiên cứu ra nghị định tạm thời quy định nhiệm vụ và tổ chức của Bộ ;

Xét nhu cầu công tác hiện nay của Bộ Cứu tế xã hội sau khi được Bộ Nội vụ thỏa thuận,

**NGHỊ ĐỊNH :**

*Điều 1.* — Nay tạm thời quy định nhiệm vụ và tổ chức các Phòng thuộc Văn phòng Bộ Cứu tế xã hội như sau :

**I. — NHIỆM VỤ CHUNG**

Bộ Cứu tế xã hội có nhiệm vụ :

1) Cứu giúp và vận động nhân dân tương trợ, giúp đỡ những người lao động đói rách do thiên tai, địch họa gây ra mà không tự giải quyết được như :

- Bị hạn hán, bão, lụt, mất mùa liên tiếp, thiếu lương ăn sản xuất.

- Những người công nhân thất nghiệp đói rách trong khi chưa giải quyết được công ăn việc làm.

www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 6684  
0966222222  
LawSoul

2) Cứu giúp và vận động nhân dân tương trợ giúp đỡ những người mất sức lao động hoàn toàn không có nơi nương tựa.

3) Cứu giúp và vận động nhân dân tương trợ giúp đỡ những người hiện nay không đủ sức lao động mà không có nơi nương tựa như: có nhi, trẻ em lưu lạc, người bệnh tật, mù lòa, v.v... Tạo điều kiện dần dần làm cho họ có thể tự túc được hoàn toàn hoặc một phần.

4) Giúp đỡ cải tạo những người chưa quen lao động do xã hội cũ gây ra như gái điếm, cơ nhỡ, v.v... tạo cho họ có điều kiện sinh sống.

## II. — TỔ CHỨC

Bộ Cứu tế xã hội gồm có:

- 1) Phòng Hành chính quản trị
- 2) Phòng Tổ chức cán bộ
- 3) Phòng Cứu tế.
- 4) Phòng Xã hội
- 5) Phòng Thống kê kế hoạch tài vụ.

— Phòng Hành chính quản trị:

Phụ trách công văn hành chính, bảo quản tài sản, kế toán lương bổng, lo việc ăn ở cho cán bộ công nhân viên thuộc Văn phòng Bộ.

— Phòng Tổ chức cán bộ:

Phụ trách nghiên cứu tổ chức biên chế, sắp xếp lương bổng, quản lý, theo dõi, giáo dục, đào tạo, đề bạt, khen thưởng cán bộ và công nhân viên từ trung ương đến địa phương đệ trình lên Bộ. Thủ trưởng xét duyệt.

— Phòng Cứu tế:

Phụ trách nghiên cứu theo dõi tình hình đời rạch, tàn tật thất nghiệp do thiên tai, dịch họa gây nên để tổ chức thực hiện cứu giúp kịp thời theo kế hoạch của Bộ.

— Phòng Xã hội:

Phụ trách nghiên cứu theo dõi tìm hiểu tình hình lệ hội xã hội từng địa phương, đặt kế hoạch giáo dục cải tạo số lưu manh, gái điếm, cơ nhỡ và các loại khác, tạo cho họ có nghề nghiệp sinh sống chính đáng.

— Phòng Thống kê — kế hoạch — tài vụ:

Phụ trách theo dõi thống kê, tổng hợp báo cáo, nghiên cứu dự toán ngân sách, vạch chương trình kế hoạch công tác và tài vụ của Bộ, theo dõi việc quản lý và sử dụng hàng viện trợ.

**Điều 2.** — Ông Chánh Văn phòng và Phòng Tổ chức cán bộ chiếu nghị định này thi hành.

Hà-nội, ngày 15 tháng 3 năm 1956

K/T Bộ trưởng Bộ Cứu tế xã hội

Thủ trưởng

LÊ-MINH-HIỀN

## NGHỊ ĐỊNH số 13-NĐ ngày 5-4-1956 thành lập Trại An dưỡng trực thuộc Bộ Cứu tế xã hội.

### BỘ TRƯỞNG BỘ CỨU TẾ XÃ HỘI

Chiếu nghị quyết Hội đồng Chính phủ được Quốc hội khóa 5 thông qua thành lập Bộ Cứu tế xã hội;

Chiếu quyết nghị cuộc họp Liên bộ ngày 15 tháng 7 năm 1955 thành lập Trại An dưỡng;

Xét nhu cầu cần thiết hiện nay thành lập Trại An dưỡng để nuôi dưỡng các cụ già yếu, cán bộ bị tàn phế, mất sức lao động không thể làm việc được.

### NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** — Nay thành lập Trại An dưỡng trực thuộc Bộ chỉ đạo, có cán bộ phụ trách và một số công nhân viên giúp việc.

**Điều 2.** — Ban Phụ trách Trại An dưỡng do một Trưởng ban và một Phó ban phụ trách.

**Điều 3.** — Quy tắc tổ chức Trại và nhiệm vụ cụ thể của Ban Phụ trách, sẽ do một thông tư quy định.

**Điều 4.** — Ông Chánh Văn phòng và ông Trưởng ban Trại chiếu nghị định thi hành.

Hà-nội, ngày 5 tháng 4 năm 1956

K/T Bộ trưởng Bộ Cứu tế xã hội

Thủ trưởng

LÊ-MINH-HIỀN

## QUY TẮC TỔ CHỨC KHU AN DƯỠNG

### I. — MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA

Căn cứ tình hình hiện nay, trong số anh chị em miền Nam ra tập kết, có một số các cụ của gia đình cán bộ, gia đình liệt sĩ và một số cán bộ đã già yếu hay mất sức lao động không thể tham gia công tác được nữa.

Các cụ, cán bộ nói trên là những người ít nhiều có công với cách mạng. Vì vậy tổ chức Khu An dưỡng để chăm sóc về vật chất và tinh thần, làm cho các cụ, anh chị em yên tâm phấn khởi nghỉ ngơi an dưỡng, đồng thời cũng để động viên các cán bộ miền Nam ra tập kết phấn khởi công tác nhất là những cán bộ có cha mẹ, anh chị em ở Khu An dưỡng càng yên tâm phấn khởi hơn và thấy rõ sự sâu sắc ân cần của Đảng và Chính phủ.

### II. — NHIỆM VỤ CHUNG

1) Nghiên cứu xây dựng tổ chức, sắp xếp cán bộ công nhân viên vào bộ máy được hợp lý và bảo quản tài sản của Khu An dưỡng Bộ giao cho.